TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ G** **TỈNH KIÊN GIANG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: **201**/2022/HS-ST
Ngày: 11 - 07 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Tiến

Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Sang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Ngoan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và 11 tháng 07 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số192/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 04 năm 2021 và Thông báo mở phiên tòa số 51/2022/TB-TA, ngày 09/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Lâm Trường T (tên gọi khác: D2 Ram bô), sinh ngày 13/01/1977. Tại thành phố G, tỉnh Kiên Giang. Nơi ĐKTT và chỗ ở: 218/11 đường Q, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Lâm Bửu L và bà Hình Kim N; Em ruột 02 người, lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1980; Vợ: Cao Thanh T2, sinh năm 1980; Con có 01 người, sinh năm 2006;

*** Tiền sự**: Chưa.

*** Tiền án**: Ngày 06/3/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù, về tội "Đánh bạc", theo Bản án số 32/2017/HSPT. Được hoãn chấp hành hình phạt tù theo Quyết định số 14/2018/QĐ-CA ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố G (bệnh nặng phải điều trị). Chưa chấp hành, chưa được xóa án tích.

*** Nhân thân**: Năm 1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù, về tội "Gây rối trật tự công cộng", ngày 21/5/2002 chấp hành xong hình phạt (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 21/6/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho gia đình bảo lĩnh theo Quyết định số 05, ngày 21/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, hiện bị can đang được tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phên tòa.

2. Trần Diệu Q (Tên goi khác: Đen), sinh năm 1992. Tại thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 23 đường C, khu phố T3, phường T4, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Rửa xe; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Trần Diệu ĐĐ1 (Đã chết) và bà Danh Thị H1 (Đã chết); Anh em ruột có 01 người, sinh năm 1979; Vợ Danh Thị S1, sinh năm 1998; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm .

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang tại ngoại (thực hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 101, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G).

Bị cáo có mặt tại phên tòa.

3. Lê Minh T5 (tên gọi khác: Đen), sinh ngày 22/02/1988. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 418 đường Đ2, khu phố P, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Lê Văn H3 và bà Phạm Thị Mỹ H4 (Đã chết); Anh, chị, em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1985; Vợ Ngô Thị Thanh T6, sinh năm 1988; Con: chưa.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

*** Nhân thân**: Ngày 30/12/2019, bị Công an xã Hưng Yên, huyện An Biên quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* về hành vi đánh bạc, ngày 06/01/2020 đã chấp hành xong (Đã xóa tiền sự).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/06/2021 đến ngày 29/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho gia đình bảo lĩnh theo Quyết định số 15, ngày 29/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, hiện bị can đang được tại ngoại.

4. Trần Hữu P, sinh ngày 15/8/1995. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 320 P1, khu phố V, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Trần S2 (đã chết) và bà Lưu Thị D (đã chết); Anh chị em ruột: Không; Vợ: Hồ Ngọc T7 (Đã ly hôn); Con có 01 người, sinh năm 2016. (Hiện sống cùng với cha).

*** Tiền án**: Chưa.

*** Tiền sự**: Ngày 26/11/2021, bị Công an thành phố G xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc, theo Quyết định số 17/QĐ-XPHC. Chưa nộp phạt, chưa xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2021. Đến ngày 21/6/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho gia đình bảo lĩnh theo Quyết định số 06, ngày 21/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, hiện bị can đang được tại ngoại.

5. Phạm Thành L1, sinh ngày 20/5/1991. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 322 tổ 10, ấp P3, xã T8, huyện T9, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Thành K1 và bà Nguyễn Thị Kim H4; Anh chị, em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1994; Vợ: Trần Thị H5; Con: có 01 người, sinh năm 2012.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 104, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

6. Lê Văn D2, sinh năm 1966. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 59/588 đường Đ2, khu phố P2, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Lê Văn L2 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị B1 (Đã chết); Anh, chị em ruột có 02 người; lớn sinh năm 1959, nhỏ sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị Hồng Đ3, sinh năm 1967; Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1992.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 99, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

7. Ngô Thị Lệ H5 (Tên gọi khác: Hà), sinh năm 1980. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 14 đường R, khu phố P, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Ngô Văn T11(Đã chết) và bà Phan Thị T10; Anh, chị, em ruột 06 người, lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất sinh năm 1986; Chồng: Lê Văn C, sinh năm 1978; Con có 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 106, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

8. Lý Thị L4, sinh ngày 09/8/1979. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 39/385A đường Đ3, khu phố P, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Thợ nail; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Lý Văn V (Đã chết) và bà Trương Tuyết H7; Em ruột 03 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1990; Chồng: Ngô Thuận T12, sinh năm: 1976; Con có 01 người, sinh năm 2004.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 107, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

9. Trần Thanh N3, sinh ngày 01/01/1970. Tại thành phố Cần Thơ; Nơi ĐKTT và chỗ ở: hẻm 31, đường S1, khu phố 7, phường H6, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Trần Văn M (Đã chết) và bà Hồ Thị K3 (Đã chết); Anh, chị ruột 03 người, lớn nhất sinh năm 1961, nhỏ nhất sinh năm 1968; Vợ: Trần Thị Thu T14 (Đã chết); Con có 01 người, sinh năm 1994.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 100, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

10. Nguyễn Văn T15, sinh năm 1966. Tại tỉnh Nam Định; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 148 ấp Tân Hà B, xã H7, huyện H8, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: T15 chúa; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn C3 (Đã chết) và bà Phạm Thị R (Đã chết); Anh, chị, em ruột 03 người, lớn nhất sinh năm 1954, nhỏ nhất sinh năm 1962; Vợ: Trương Mỹ D2, sinh năm1983 (Đã ly hôn). Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 98, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

11. Lê Thị Trang Đ4, sinh ngày 09/01/1991. Tại Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 497 tổ 16 đường Đ3, khu phố K4, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Lê Thành T16 và bà Nguyễn Thị Thu E; Em ruột 02 người, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; Chồng: Trần Chà N4, sinh năm1988; Con có 01 người, sinh năm 2014.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 96, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

12. Phan Thị Bích T17, sinh năm 1985. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT: 13/343 khu phố Dãy Ốc, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Số 78 đường Đ3, khu phố Dãy Ốc, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Phan Thành T19 (Đã chết) và bà Thái Thị T18; Anh, chị ruột 04 người, lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm 1985; Chồng: Nguyễn Văn H8; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất 05 tuổi.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 102, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

13. Trần Thị Kim T20 (Tên gọi khác: Gấu), sinh ngày 17/10/1996. Tại phố G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 55 đường R, khu phố P, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Giới tính: Nữ; Con ông Trần Văn L4 và bà Nguyễn Thị E1; Chị ruột có 01 người, sinh năm 1994; Chồng: Bùi Anh M4, sinh năm 1995 (Đã ly hôn); Con có 01 người, sinh năm 2012.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 97, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

14. Nguyễn Thị Thu T17, sinh năm 1973. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 19/7/7/7 đường Trần Quốc Toản, phường Vĩnh Thanh, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Nguyễn Hữu T22 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T21 (Đã chết); Em ruột 03 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1982; Chồng: Nguyễn Phước D2 (Đã chết); Con có 05 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2004.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 105, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

15. Phạm Thị Mộng T223, sinh ngày 01/01/1967. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: 561B đường D5, phường H3, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Phạm Văn B3 và bà Võ Thị B2; Chị em ruột: có 07 người lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhát sinh năm 1985; Chồng: Trần Văn M4, sinh năm 1968; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2004.

*** Tiền án, Tiền sự**: Chưa.

Bị cáo đang được tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 103, ngày 28/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân không có nghề nghiệp ổn định, muốn có nhiều tiền nên từ ngày 20/04/2021 Lâm Trường T (tên thường gọi là D2 Ram bô) đến tổ chức đánh bạc chơi tài xỉu ăn tiền, thời gian chơi từ khoảng 15 giờ đến khoảng 22 giờ hàng ngày, khi Lâm Trường T làm cái lắc tại chiếu bạc và trực tiếp chung tiền thắng, thua. (T khai do quen biết trước nên ngày 20/4/2021 Hồ Quang H8, sinh năm 1983; HKTT: 48/477, khu phố Thông Chữ, phường H, thành phố G chủ quán cà phê New thuê T lắc tài xỉu và đưa tiền cho T làm vốn để lắc, tiền công làm cái lắc tài xỉu cả hai không thỏa thuận ấn định trước số tiền cụ thể là mỗi ngày cho T bao nhiêu), T đi mua một số dụng cụ lắc Tài - Xỉu rồi rủ thêm Trần Diệu Q (tên thường gọi là Đen) cùng tham gia giúp sức cho T trong quá trình lắc, T không thuê Q mà Q đi theo T với mục đích khi có người chơi đánh bạc và T đói nhờ mua thức ăn thì Q đi mua dùm để được cho tiền. Lê Minh T5 (tên thường gọi cũng là Đen - khai được H8 thuê canh đường mỗi ngày H8 trả công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng mỗi ngày) canh đường được 03 ngày. Do chơi tại khu đất phía sau quán cà phê của H8 nên H8 không thu tiền xâu. Qua quá trình điều tra, xác minh, tiến hành đối chất thì đối tượng H8 không thừa nhận hành vi tổ chức đánh bạc tại khu đất của mình *(Bút lục số 538 đến 541; 560, 561 và 572, 572, 678 đến 681, 750, 751).*

Hình thức chơi là những người tham gia chơi đặt tiền trên ô chữ "Tài" hoặc chữ "Xỉu" và vào từng con số cụ thể trên tấm nhựa có chia ra làm hai bên, một bên để chữ Tài, một bên để chữ Xỉu (chữ tài màu đỏ, chữ xỉu màu xanh), phía bên chữ xỉu tương ứng với các con số có thứ tự từ 4 đến 10, bên chữ tài có ghi các con số có thứ tự từ 11 đến 17; người làm cái dùng 03 hột xí ngầu, mỗi hột có 06 mặt, mỗi mặt đều có nút thứ tự từ 01 đến 06 để trong một cái chén và có nắp đậy. Khi lắc nếu điểm số trên mặt 03 hột xí ngầu cộng lại từ 04 đến 10 thì bên xỉu ăn, còn số điểm từ 11 đến 17 thì bên tài ăn, tỷ lệ ăn thua là 1 ăn 1. Ngoài ra, người chơi còn đặt cụ thể vào từng con số nếu trúng thì tính theo tỷ lệ được quy định trước. Trường hợp nếu lắc được cả 03 hột xí ngầu có cùng một mặt giống nhau gọi là "Bão", trường hợp 03 con giống nhau từ 01 đến 03 thì người lắc hòa với nhà xỉu, ăn nhà tài và ngược lại nếu 03 con giống nhau từ 04 đến 06 thì người lắc hòa với nhà tài, ăn nhà xỉu. Trường hợp có hột kê thì không ăn thua, hột lăn thì vẫn ăn thua. Mỗi ván tài, xỉu có thời gian chơi là từ 5 đến 7 phút, người chơi đặt thấp nhất tối thiểu là 50.000 đồng *(Năm mươi ngàn đồng)*, không hạn chế số tiền đặt tối đa; số tiền đánh bạc mỗi ván trên chiếu bạc từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/4/2021, Công an phường H, thành phố G tiến hành bắt quả tang tại khu đất phía sau quán cà phê

New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G do Hồ Quang H8 làm chủ, các đối tượng tổ chức sòng bạc đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền, thời điểm bắt giữ tại sòng bạc có 27 đối tượng, cụ thể gồm: Lâm Trường T, Trần Diệu Q, Lê Minh T5, Trần Hữu P, Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Ngô Thị Lệ H5, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17, Phạm Thị Mộng T223, Trần Văn T25, Nguyễn Thị V1, Hứa Thị H9, Võ Văn Lọt, Huỳnh Thị T24, Phan Thu P6, Nguyễn Văn A, Phạm Minh K3, Ngô Thị N9, Nguyễn Thị D5 Trần Thị Xuân L5 và Trần Thị Xuân C5. Thu giữ tại chiếu bạc nơi lắc tài xỉu với số tiền Việt Nam là 7.213.000 đồng *(Bảy triệu hai trăm mười ba nghìn đồng)* cùng nhiều dụng cụ dùng vào việc đánh bạc. Cụ thể hành vi của các bị cáo như sau:

- **Lâm Trường T (D2 Ram bô):** Do có mối quan hệ quen biết với Hồ Quang H8 là chủ quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G từ trước nên vào khoảng ngày 18/4/2021 T đến quán cà phê New trực tiếp lắc tài xỉu cho các con bạc chơi, T đi đến khu vực Chợ 30/4, phường Vĩnh Quang, thành phố G mua 03 hột xí ngầu, 01 cái chén nhỏ màu trắng và 01 cái quặng về quấn băng keo đen làm nắp đậy chuẩn bị dụng cụ để lắc, còn tấm bạc Tài - Xỉu và chiếc chiếu thì có sẵn tại khu đất của H8 (chưa xác định được tấm bạc và chiếc chiếu của ai). T đã làm cái lắc tài xỉu ăn tiền cho những con bạc chơi tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc Tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G của H8 được 03 ngày. Trong quá trình lắc thì T rủ thêm Trần Diệu Q giúp sức cho T lắc tài xỉu tại quán cà phê New. Cụ thể: Ngày thứ nhất, vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, H8 đã đưa cho T khoảng 2.000.000 đồng để làm vốn làm cái lắc tài xỉu, T đã lắc cho các con bạc chơi tại sòng bạc từ khoảng 15 giờ đến 16 giờ, do có ít người đến tham gia chơi, số tiền lắc không có lời nên T đã nghỉ lắc và trả lại số tiền 2.000.000 đồng lại cho H8 rồi ra về. Ngày thứ hai, vào khoảng 15 giờ ngày 21/4/2021, H8 đưa cho T 4.500.000 đồng để làm vốn làm cái lắc tài xỉu từ khoảng 15 giờ đến hơn 20 giờ tại phía sau quán cà phê New của H8 thì nghỉ lắc, T thắng được khoảng 10.000.000 đồng (cả số tiền H8 đưa làm vốn lẫn tiền T lắc thắng tiền của các con bạc), T đưa hết lại cho H8 10.000.000 đồng và H8 đã lấy từ số tiền này ra trả công cho T 500.000 đồng tại quán cà phê New của H8. Ngày thứ ba, cũng vào khoảng 15 giờ ngày 22/4/2021, T đến gặp H8 tại quán cà phê New và H8 đã đưa cho T 7.500.000 đồng để làm vốn làm cái lắc tài xỉu thì T lắc từ khoảng 15 giờ đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an phường H bắt quả tang, thu giữ trên người T 01 *(Một)* điện thoại Iphone 11 promax màu đen đã qua sử dụng, số tiền Việt Nam 33.600.000 đồng *(Ba mươi ba triệu sáu trăm ngàn đồng)*, số tiền này không dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Trần Diệu Q** (cũng là Đen): Từ ngày 20/4/2021 đến ngày 22/04/2021. Q tham gia giúp sức cho T trong việc đánh bạc tại sòng tài xỉu ở khu đất sau quán

cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G. Nhiệm vụ của Q là giúp T lấy dụng cụ chơi tài xỉu ra cho các con bạc chơi, cúng thuốc lá, cà phê trước khi các con bạc bắt đầu chơi, đốt thuốc lá cho T hút, mua thức ăn dùm cho T và những con bạc đến chơi tài xỉu khi họ có yêu cầu để được họ cho tiền, những lúc có nhiều người chơi thì T kêu quan sát tiếp T để phòng ngừa các con bạc gian lận trong quá trình chơi và lúc T ra ngoài ăn uống thì Q vào lắc thay T. Đến khi bị bắt quả tang T chưa cho tiền.

- Lê Minh T5 (cũng là Đen): Tham gia canh đường và khi có Công an đến thì thông báo cho phía trong sòng bạc biết cho các con bạc vào đánh bạc khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G do Hồ Quang H8 là chủ quán cà phê New thuê với giá mỗi ngày từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng mỗi ngày, T5 canh được 03 ngày, từ ngày 20/4/2021 đến ngày 22/4/2021 (ngày thứ 3) thì bị bắt quả tang H8 chưa trả tiền công.

- Trần Hữu P: Tham gia đánh bạc tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G do Lâm Trường T làm cái lắc tài xỉu được 03 lần. Cụ thể: Lần thứ nhất, vào khoảng hơn 19 giờ ngày 20/4/2021, P mang theo số tiền 400.000 đồng để tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu, đặt được 05 ván thì thua hết tiền thì ra về. Lần thứ hai, cũng vào khoảng hơn 19 giờ ngày 21/4/2021, P mang theo số tiền 300.000 đồng tham gia đặt tài xỉu được 05 ván thì thua hết tiền và ra về. Lần thứ ba, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/4/2021 P đi đến sòng tài xỉu có mang theo số tiền 3.000.000 đồng (số tiền này là do ông Trần Sến cha ruột của P cho để mua điện thoại di động xài nhưng P chưa mua và mang theo trong người) và P lấy ra 500.000 đồng dùng để tham gia đánh bạc, P đặt được 03 ván, mỗi ván đặt 100.000 đồng bên tài đều thua, tiếp tục đến khoảng 20 giờ 15 phút P định đặt 100.000 đồng bên tài nhưng chưa kịp đặt thì bị bắt quả tang.

- Phạm Thành L1: Vào khoảng 19 giờ ngày 22/4/2021, L1 được bạn là Lê Minh T5 là người canh đường cho sòng tài xỉu tại quán cà phê New gọi điện thoại rủ L1 lại uống cà phê và nói chuyện chơi, trong lúc uống cà phê tại quán thì L1 thấy có nhiều người đi ra vào và biết tại đây có chơi tài xỉu nên đến khoảng 19 giờ 50 phút, L1 đi vào sòng bạc do Lâm Trường T đang làm cái lắc tài xỉu tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G lần đầu, lúc này tại sòng bạc có khoảng 30 người, L1 có sẵn số tiền là 3.800.000 đồng mang theo trong người và lấy ra 800.000 đồng mục đích dùng để đánh bạc, L1 chơi được 03 ván. Cụ thể, ván thứ nhất đặt bên Tài 500.000 đồng thắng, ván thứ hai tiếp tục đặt bên Tài 500.000 đồng thắng (trong số 500.000 đồng đặt ván thứ hai này thì có T17 Đ4 ké đặt vào 150.000 đồng) và ván thứ 3 cũng tiếp tục đặt bên tài 500.000 đồng (trong số 500.000 đồng đặt ván thứ ba thì T17 Đ4 cũng ké vào đặt 100.000 đồng) chưa biết thắng thua đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, L1 bị thu giữ trên người 01 *(Một)* bóp da, 01 *(Một)* điện thoại Iphone 11 pro max đã qua sử dụng và số tiền là 3.800.000 đồng *(Ba triệu*

tám trăm nghìn đồng). Trong đó có 3.000.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc và 800.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc. Số tiền thắng được 850.000 đồng trong lúc bỏ chạy đã bị rơi mất.

- **Lê Văn D2:** Vào khoảng 19 giờ ngày 22/4/2021, D2 mang theo trong người số tiền là 2.000.000 đồng và lấy ra 500.000 đồng mục đích dùng để tham gia đánh bạc tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G do Lâm Trường T làm cái lắc tài xỉu lần đầu, lúc này tại sòng bạc có khoảng 30 người, D2 đặt được khoảng 10 ván, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, D2 đang đặt bên tài 100.000 đồng chưa biết thắng thu. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bắt quả tang và thu giữ trên người 1.700.000 đồng *(Một triệu bảy trăm nghìn đồng)*. Trong đó có 1.500.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc và 200.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc.

- **Ngô Thị Lệ H5:** Tham gia đánh bạc tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G do Lâm Trường T làm cái lắc tài xỉu được 02 lần. Lần thức nhất, vào buổi chiều (không nhớ bao nhiêu giờ cụ thể) ngày 20/4/2021, H5 mang theo số tiền 1.000.000 đồng đến quán cà phê New chơi tài xỉu do T làm cái khi đặt thua hết thì nghỉ ra về. Lần thứ hai, vào khoảng 18 giờ ngày 22/4/2021, H5 mang theo số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, lúc này tại sòng bạc có khoảng 30 người, H5 đặt được khoảng 10 ván, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, đã thắng được 300.000 đồng, H5 đặt bên tài 100.000 đồng chưa biết thắng, thua thì bịbắt quả tang, trong lúc H5 bỏ chạy thì bị rơi mất hết tiền.

- **Lý Thị L4:** Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, L4 đến sòng bạc có mang theo trong người số tiền là 4.800.000 đồng, do T đang làm cái lắc tài xỉu tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G, tại đây có khoảng 30 người, L4 lấy ra 300.000 đồng để đánh bạc, đặt được khoảng 10 ván, mỗi ván L4 đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, đã thắng được 200.000 đồng, đang tiếp tục đặt bên xỉu 100.000 đồng, chưa biết thắng thua đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người của L4 số tiền là 5.041.000 đồng *(Năm triệu không trăm bốn mươi một nghìn đồng*). (Trong đó, số tiền 4.500.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc, 300.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc, 200.000 đồng từ thu lợi bất chính, đặt tài xỉu thắng và 41.000 đồng tiền nhặt được trong lúc bỏ chạy).

- **Trần Thanh N3:** Vào khoảng 19 giờ ngày 22/4/2021, N3 chở một người thanh niên là khách đi xe ôm đến quán cà phê New, trong lúc chờ người này vào phía trong để lấy tiền trả tiền xe ôm thì N3 bước vào khu đất phía sau quán cà phê New thuộc Tổ 18A, Khu phố P, phường H, thành phố G do Lâm Trường T làm cái lắc Tài - Xỉu, trong người N3 đang có số tiền là 1.000.000 đồng nên N3 đã lấy ra số tiền 200.000 đồng mục đích để đánh bạc, đặt được 02 ván, ván thứ nhất đặt 200.000 đồng bên Tài bị thua (trong đó có Nguyễn Văn T15 ké vào đặt

100.000 đồng), ván thứ hai N3 tiếp tục đặt 300.000 đồng (trong đó T15 tiếp tục gửi ké vào đặt 200.000 đồng) chưa biết thắng thua đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an phường H bắt quả tang và bị thu giữ trên người N3 số tiền là 800.000 đồng *(Tám trăm nghìn đồng)* số tiền này không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Văn T15: Vào khoảng 19 giờ ngày 22/4/2021, T15 đến sòng Tài - Xỉu tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, Khu phố P, phường H, thành phố G có mang theo số tiền 420.000 đồng mục đích dùng để đánh bạc, lúc này Lâm Trường T đang làm cái lắc tài xỉu, tại sòng bạc có khoảng 30 người, T15 chơi được 02 ván nhưng không trực tiếp đặt tiền mà ké tụ với Trần Thanh N3, ván thứ nhất gửi ké vào tụ của N3 100.000 đồng thua, ván thứ 2 tiếp tục ké vào tụ của N3 200.000 đồng, chưa biết thắng, thua đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bắt quả tang, thu giữ trên người của T15 số tiền 120.000 đồng *(Một trăm hai mươi nghìn đồng)*.

- Lê Thị Trang Đ4: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, lần đầu Đ4 đi đến sòng bạc tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G có mang theo trong người số tiền 1.300.000 đồng mục đích dùng để đánh bạc, lúc này T đang làm cái lắc Tài - Xỉu, T17 Đ4 chơi được khoảng 06 đến 07 ván, tự đặt khoảng 04 đến 05 ván, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng và đặt ké vào tụ của Phạm Thành L1 02 ván, ván thứ nhất ké L1 150.000 đồng đặt bên Tài thắng. Ván thứ hai tiếp tục đặt ké vào tụ của L1 100.000 đồng đặt bên Tài, đồng thời tự đặt bên Tài 50.000 đồng chưa biết thắng thua đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang và thu giữ trên người của Đ4 số tiền là 500.000 đồng. Ngoài ra, trong quá trình chơi Đ4 đặt thua 400.000 đồng, trong lúc Công an đến bỏ chạy làm rớt mất 400.000 đồng.

- Phan Thị Bích T17: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, Lần đầuT17 đến sòng bạc có mang theo trong người 1.000.000 đồng mục đích dùng để đánh bạc tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G, lúc này Lâm Trường T đang làm cái lắc Tài - Xỉu, tại sòng bạc có khoảng 20 người, T17 tham gia chơi được 03 ván. Cụ thể: Ván thứ nhất, đặt 100.000 đồng bên Tài thắng, ván thứ hai, đặt 100.000 đồng bên Xỉu thắng, ván thứ ba, tiếp tục đặt 200.000 đồng bên Tài chưa biết thắng thua đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. T17 đang cầm trên tay số tiền 1.000.000 đồng bỏ chạy nên bị rớt mất, không thu hồi được.

- Trần Thị Kim T20: Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 22/4/2021, lần đầu T20 đến sòng Tài - Xỉu tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G có mang theo trong người 1.280.000 đồng mục đích dùng để đánh bạc, lúc này Lâm Trường T đang làm cái lắc Tài - Xỉu, tại sòng bạc có khoảng 15 đến 20 người, T20 tham gia đặt được khoảng 03 ván. Cụ thể: Ván thứ nhất, đặt 200.000 đồng thắng, ván thứ hai, đặt 300.000 đồng thua và ván thứ ba, tiếp tục đặt 100.000 đồng chưa biết thắng thua (không nhớ rõ đặt tài

hay xỉu) đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bắt quả tang, thu giữ trên người của T20 số tiền là 1.050.000 đồng *(Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)*.

- Nguyễn Thị Thu T17: Vào khoảng 20 giờ ngày 22/4/2021,l đầu T17 đến sòng Tài - Xỉu tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G có mang theo trong người 400.000 đồng mục đích dùng để đánh bạc, lúc này T đang làm cái lắc tài xỉu, tại sòng bạc có khoảng 30 người, chơi được 03 ván. Cụ thể: Ván thứ nhất, đặt 100.000 đồng bên tài thua, ván thứ hai, đặt 100.000 đồng bên tài thua, tiếp tục ván thứ ba, đặt 200.000 đồng chưa biết thắng thua đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bịbắt quả tang, thu giữ của T17 01 *(Một)* điện thoại Itel bàn phím màu đen đã qua sử dụng. (số tiền mang theo đã dùng vào mục đích đánh bạc bị thua và bị tịch thu tại chiếu bạc hết).

- Phạm Thị Mộng T223: Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 22/4/2021, lần đầu T223 đến sòng Tài - Xỉu tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A, khu phố P, phường H, thành phố G có mang theo 1.300.000 đồng, lúc này T đang làm cái lắc Tài - Xỉu, tại sòng bạc có khoảng 30 người, T223 lấy ra 700.000 đồng mục đích dùng vào việc đánh bạc, chơi được 01 ván đặt 100.000 đồng bên Tài chưa biết thắng thua đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người T223 số tiền 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm ngàn đồng)*. Trong đó có 600.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc và 600.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc.

Từ ngày 29/4/2021 đến ngày 28/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G đã lần lượt khởi tố các bị cáo Lâm Trường T, Trần Diệu Q, Lê Minh T5, Trần Hữu P, Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Ngô Thị Lệ H5, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17 và Phạm Thị Mộng T223 về tội Đánh bạc và đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của hai bị cáo Lâm Trường T, Trần Diệu Q, Lê Minh T5, Trần Hữu P, Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Ngô Thị Lệ H5, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17 và Phạm Thị Mộng T223 tội "Đánh bạc".

* **Theo bản cáo trạng số**: 209/CT.VKSRG ngày 28/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang truy tố hai bị cáo Lâm Trường T, Trần Diệu Q, Lê Minh T5, Trần Hữu P, Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Ngô Thị Lệ H5, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17 và Phạm Thị Mộng T223 phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lâm Trường T, Lê Minh T5, Trần Diệu Q, Trần Hữu P, Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Ngô Thị Lệ H5, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17 và Phạm Thị Mộng T223. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và hình phạt đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lâm Trường T từ 06 đến 09 tháng tù và Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lâm Trường T theo Bản án số 32/2017/HSPT, ngày 06/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù, về tội "Đánh bạc"

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Minh T5 từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Diệu Q 01*(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thị Lệ H5 01 *(Một)* năm cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hữu P 01*(Một)* năm cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17 và Phạm Thị Mộng T223 01 năm cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Trần Diệu Q, Trần Hữu P, Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Ngô Thị Lệ H5, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17, Phạm Thị Mộng T223; do không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 03 *(Ba)* hột xí ngầu; 01 *(Một)* chén lắc tài xỉu và một nắp đậy bằng nhựa được quấn băng keo màu đen; 01 *(Một)* tấm bạt tài xỉu; 01 *(Một)* chiếc chiếu, Tất cả đã qua sử dụng.

** Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:*

Buộc các bị cáo nộp tiền dùng vào việc đánh bạc và do đánh bạc mà có để sung vào ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 11.824.000 đồng *(Mười một triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng)*, (theo Giấy nộp tiền ngày 22/6/2021 của Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam) cụ thể:

+ Tiền tang vật thu tại chiếu bạc: 7.213.000 đồng *(Bảy triệu hai trăm mười ba nghìn đồng).*

+ Tịch thu của Lâm Trường T 500.000 đồng; Trần Hữu P 300.000 đồng, tiền thu lợi bất chính; Phạm Thành L1 800.000 đồng; Lê Văn D2 200.000 đồng; Nguyễn Văn T15 120.000 đồng; Lê Thị T17 Đ4 500.000 đồng; Trần Thị Kim T20 1.050.000 đồng; Phạm Thị Mộng T223 600.000 đồng, tiền dùng vào việc phạm tội; Lý Thị L4 541.000 đồng, tiền dùng vào việc phạm tội, thu lợi bất chính và nhặt được tại khu vực đánh bạc.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Minh T5 xin giảm nhẹ hình phạt do vợ bị cáo đang mang thai sắp sinh để bị cáo sớn trở về chăm lo cho vợ và con. Các bị cáo khác đều không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay các bị cáo Lâm Trường T, Lê Minh T5, Trần Diệu Q, Trần Hữu P, Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Ngô Thị Lệ H5, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17 và Phạm Thị Mộng T223 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ ngày 20/4/2021 đến ngày 22/4/2021, Lâm Trường T với vai trò chuẩn bị dụng cụ là 03 hột xí ngầu, 01 cái chén, 01 cái quặng quấn băng keo màu đen làm nắp đậy và trực tiếp làm cái lắc Tài - Xỉu tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A khu phố P, phường H, thành phố G do Hồ Quang H8, sinh năm 1983; HKTT: 48/477, khu phố Thông Chữ, phường H, thành phố G làm chủ. Trần Diệu Q (Đen) đánh bạc với vai trò giúp sức cho những người tham gia đánh bạc bằng cách dọn dụng cụ lắc tài xỉu ra lắc và cúng cà phê, thuốc lá trước khi T bắt đầu lắc, đồng thời quan sát tiếp T để

phòng ngừa những con bạc gian lận trong quá trình chơi, lắc thay T lúc T ra ngoài ăn uống, mua thức ăn cho những người chơi đánh bạc để được họ cho tiền. Lê Minh T5 (cũng có tên gọi là Đen) có vai trò giúp sức cho những người tham gia đánh bạc bằng cách canh đường để cho các con bạc sòng tài xỉu sát phạt nhau, có động tĩnh thì báo cho những người chơi biết để giải tán.

Khoảng 15 giờ ngày 22/4/2021, bị cáo Lâm Trường T đã dùng số tiền 7.500.000 đồng làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền tại khu đất phía sau quán cà phê New thuộc tổ 18A khu phố P, phường H, thành phố G, với số tiền đặt trên chiếu bạc mỗi ván từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, T đang làm cái lắc tài xỉu có khoảng hơn 10 người tham gia đặt cược với số tiền từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng thì Công an phường H, thành phố G tiến hành bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 7.213.000 đồng *(Bảy triệu hai trăm mười ba nghìn đồng)* và cùng một số vật chứng khác, cụ thể:

Trần Hữu P mang theo 500. 000 đồng đánh bạc, tham gia đặt 03 ván, mỗi ván đặt 100.000 đồng, cả 02 ván đều thua, ván cuối chưa biết thắng thua.

Phạm Thành L1 mang theo 800.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt 03 ván, mỗi ván 500.000 đồng (trong đó có 02 ván Lê Thị T17 Đ4 ké 100.000 đồng và 150.000 đồng), thắng 02 ván, được 850.000 đồng, ván cuối chưa biết thắng thua.

Lê Văn D2 mang theo 500.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt được khoảng 10 ván, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, đã thua 300.000 đồng, ván cuối đặt bên tài 100.000 đồng chưa biết thắng thua.

Ngô Thị Lệ H5 mang theo 1.000.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt được khoảng 10 ván, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thu lợi bất chính từ việc đánh bạc số tiền 300.000 đồng, ván cuối đặt 100.000 đồng chưa biết thắng thua.

Lý Thị L4 mang theo 300.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt được khoảng 10 ván, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, thắng được 200.000 đồng và nhặt được 41.000 đồng, ván cuối đặt 100.000 đồng, chưa biết thắng thua.

Trần Thanh N3 mang theo 200.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt được 02 ván, mỗi ván đặt từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng (trong đó có T15 ké vào đặt ván đầu 100.000 đồng và ván thứ hai đặt 200.000 đồng) thua, ván cuối đặt 300.000 đồng chưa biết thắng thua.

Nguyễn Văn T15 mang theo 420.000 đồng đánh bạc, tham gia được 02 ván nhưng không trực tiếp đặt tiền mà ké tụ Trần Thanh N3, ván thứ nhất gửi ké 100.000 đồng thua, ván thứ hai ké 200.000 đồng, chưa biết thắng thua.

Lê Thị T17 Đ4 mang theo 1.300.000 đồng đánh bạc, tham gia được khoảng 06 đến 07 ván, tự đặt khoảng 04 đến 05 ván, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng và ké tụ Phạm Thành L1 02 ván, ván thứ nhất ké 150.000 đồng thắng, ván thứ hai (ván cuối) đặt ké 100.000 đồng và tự đặt 50.000 đồng chưa biết thắng thua.

Phan Thị Bích T17 mang theo 1.000.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt được 03 ván, mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, thắng được 200.000 đồng, ván cuối đặt 200.000 đồng chưa biết thắng thua.

Trần Thị Kim T20 mang theo 1.280.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt được 03 ván, mỗi ván đặt 100.000 đồng đến 300.000 đồng thắng 01 ván và thua 01 ván (lỗ 100.000 đồng), ván cuối đặt 100.000 đồng chưa biết thắng thua.

Nguyễn Thị Thu T17 mang theo 400.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt được 03 ván, mỗi ván đặt 100.000 đồng đến 200.000 đồng đều thua, ván cuối đặt 200.000 đồng chưa biết thắng thua.

Phạm Thị Mộng T223 mang theo 700.000 đồng đánh bạc, tham gia đặt 01 ván, đặt 100.000 đồng chưa biết thắng thua.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Lâm Trường T, Trần Diệu Q, Lê Minh T5, Trần Hữu P, Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Ngô Thị Lệ H5, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17 và Phạm Thị Mộng T223 phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo cũng nhận thức được rằng hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật. Các bị cáo chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài phục vụ nhu cầu cá nhân mà không cần phải lao động nên các bị cáo đã nảy sinh tư tưởng thu lợi bất chính, từ đó bất chấp lao vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo là xem thường pháp luật, không những xâm phạm trật tự công cộng mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Trong vụ án này bị cáo T là người chủ mưu đầu vụ, đứng ra mua dụng cụ và trực tiếp làm cái lắc tài xỉu cho người khác tham gia đánh bạc, ngoài ra bị cáo T có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa chấp hành án nay lại tiếp tục phạm; còn bị cáo Trần Diệu Q và Lê Minh T5 có vai trò đồng phạm giúp sức (riêng bị cáo T5 có nhân thân xấu (có 01 tiền sự đã xóa án tích) dó đó bị cáo T, T5 phải cao hơn bị cáo Q và các bị cáo tham gia phạm tội đánh bạc (trong đó bị cáo P là người có nhân thân xấu (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội). Do đó, cần xử các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Các bị cáo L1, D2, H5, L4, N3, T15, Đ4, Bích T17, T20, Thu T17, T223 đều có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, ngoài ra Trần Diệu Q giữ vai trò giúp sức nhưng bị cáo có nhân thân tốt được thể hiện bị báo chưa có tiền án, tiền sự, do đó không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giáo các bị cáo về địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ

nghiêm; tạo điều kiện cho các bị cáo lao động lương thiện để sinh sống nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và theo các tài liệu, chứng cứ, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có thu nhập nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo L1, D2, H5, L4, N3, T15, Đ4, Bích T17, T20, Thu T17, T223, Q.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lâm Trường T tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17, Phạm Thị Mộng T223 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lâm Trường T, Trần Diệu Q, Trần Hữu P, Ngô Thị Lệ H5 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lê Minh T5, trong quá trình điều tra bị cáo chưa thể hiện thái độ thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện tính ăn ăn hối cải và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử thống nhất cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo T, T5, P đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 03 *(Ba)* hột xí ngầu; 01 *(Một)* chén lắc tài xỉu và một nắp đậy bằng nhựa được quấn băng keo màu đen; 01 *(Một)* tấm bạt tài xỉu; 01 *(Một)* chiếc chiếu, tất cả đã qua sử dụng.

** Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:*

Buộc các bị cáo nộp tiền dùng vào việc đánh bạc và do đánh bạc mà có để sung vào ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 11.824.000 đồng *(Mười một triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng)*, (Đã nộp xong theo Giấy nộp tiền ngày 22/6/2021 của Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam cụ thể:

+ Tiền tang vật thu tại chiếu bạc: 7.213.000 đồng *(Bảy triệu hai trăm mười ba nghìn đồng).*

+ Tịch thu của Lâm Trường T 500.000 đồng; Trần Hữu P 300.000 đồng, tiền thu lợi bất chính; Phạm Thành L1 800.000 đồng; Lê Văn D2 200.000 đồng; Nguyễn Văn T15 120.000 đồng; Lê Thị T17 Đ4 500.000 đồng; Trần Thị Kim T20 1.050.000 đồng; Phạm Thị Mộng T223 600.000 đồng, tiền dùng vào việc phạm tội; Lý Thị L4 541.000 đồng, tiền dùng vào việc phạm tội, thu lợi bất chính và nhặt được tại khu vực đánh bạc.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang đã trao trả số tài sản của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, không có ai khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Theo bản luận tội mà Viện Kiểm sát thành phố G đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Tuy nhiên đối với bị cáo Trần Hữu P có nhân thân xấu (có 01 tiền sự chưa được xóa) nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định mới đủ răn đe.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Đối với các đối tượng Trần Văn T, Võ Văn L, Huỳnh Thị T và Nguyễn Thị V có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên xử lý hành chính.

- Đối với Hứa Thị H, Phan Thu P, Nguyễn Văn A, Phạm Minh K, Ngô Thị N, Nguyễn Thị Trần Thị Xuân L và Trần Thị Xuân C qua điều tra, xác minh thì những người trên không tham gia đánh bạc nên không xử lý.

Riêng, đối với hành vi của Hồ Quang H8 không thừa nhận hành vi tổ chức đánh bạc cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Lâm Trường T, Lê Minh T5, Trần Diệu Q, Trần Hữu P, Phạm Thành L1, Lê Văn D2, Ngô Thị Lệ H5, Lý Thị L4, Trần Thanh N3, Nguyễn Văn T15, Lê Thị T17 Đ4, Phan Thị Bích T17, Trần Thị Kim T20, Nguyễn Thị Thu T17 và Phạm Thị Mộng T223 phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Trường T **09** *(Chín)* tháng tù. Tổng hợp hình phạt đối với bản án số 32/2017/HSST, ngày 06/03/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang là 09 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 18 *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án. (Nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 21/6/2021)

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T5 **04** *(Bốn)* tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án. (Nhưng được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2021 đến ngày 29/8/2021).

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu P **04** *(Bốn)* tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án. (Nhưng được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 21/6/2021)

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Diệu Q **01** *(Một)* năm **06** *(Sáu)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo Q cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị Lệ H5 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo H5 cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thành L1 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị

cáo L1 cho Ủy ban nhân dân xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Lê Văn D2 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo D2 cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Lý Thị L4 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo L4 cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Trần Thanh N3 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo N3 cho Ủy ban nhân dân phường H6, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Nguyễn Văn T15 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo T15 cho Ủy ban nhân dân xã H7, huyện H8, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Lê Thị T17 Đ4 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo T17 Đ4 cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Phan Thị Bích T17 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo Bích T17 cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Trần Thị Kim T20 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo T20 cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu T17 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo Thu T17 cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Phạm Thị Mộng T223 **01** *(Một)* năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo T223 cho Ủy ban nhân dân phường H6, thành phố G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền dùng vào việc đánh bạc và do đánh bạc mà có, gồm: Tiền Việt Nam 11.824.000 đồng *(Mười một triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng)*, (Đã nộp xong theo Giấy nộp tiền ngày 22/6/2021 của Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam, cụ thể:

+ Tiền tang vật thu tại chiếu bạc: 7.213.000 đồng *(Bảy triệu hai trăm mười ba nghìn đồng).*

+ Tịch thu của Lâm Trường T 500.000 đồng; Trần Hữu P 300.000 đồng, tiền thu lợi bất chính; Phạm Thành L1 800.000 đồng; Lê Văn D2 200.000 đồng; Nguyễn Văn T15 120.000 đồng; Lê Thị T17 Đ4 500.000 đồng; Trần Thị Kim T20 1.050.000 đồng; Phạm Thị Mộng T223 600.000 đồng, tiền dùng vào việc phạm tội; Lý Thị L4 541.000 đồng, tiền dùng vào việc phạm tội, thu lợi bất chính và nhặt được tại khu vực đánh bạc.

- Tịch thu, tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 03 *(Ba)* hột xí ngầu; 01 *(Một)* chén lắc tài xỉu và một nắp đậy bằng nhựa được quấn băng keo màu đen; 01 *(Một)* tấm bạt tài xỉu; 01 *(Một)* chiếc chiếu, đã qua sử dụng.

(Tất cả theo Quyết định chuyển vật chứng số 147/QĐ-VKS ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/07/2022).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.G;
- Công an thành phố G;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Thùy Linh